

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026
(Hình thức đào tạo: Chính quy)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Học viện Tòa án
2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: HTA
3. Địa chỉ trụ sở: Đường Dương Đức Hiền, xã Thuận An, thành phố Hà Nội.
4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://hvta.toaan.gov.vn>
5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; thông tin, quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi): <http://hvta.toaan.gov.vn>
6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02432.693.666
7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo (chương trình đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các chương trình đào tạo, phương thức, trình độ đào tạo ngành ...): <http://hvta.toaan.gov.vn>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án phải đáp ứng các điều kiện chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh đại học và

đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Điều kiện sơ tuyển: Đã tham gia sơ tuyển tại Tòa án nhân dân nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú, tạm trú hoặc sơ tuyển tại Học viện Tòa án và có kết quả “Đạt sơ tuyển”.

(2) Căn cứ Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật trình độ đại học ban hành theo Quyết định số 678/QĐ-BGDĐT ngày 14/03/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), người học các chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực Pháp luật trình độ đại học phải đáp ứng các yêu cầu:

- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Tổng điểm xét tuyển tối thiểu đạt 60% điểm đánh giá tối đa của thang điểm.
- Điểm môn Toán và Ngữ văn, hoặc Toán, hoặc Ngữ văn trong tổ hợp xét tuyển đạt tối thiểu là 06 điểm trên thang điểm 10.

(3) Thí sinh có tổng điểm 03 môn thi kỳ thi tốt nghiệp THPT (kỳ thi trung học nghề đối với đối tượng trung học nghề) các năm theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30, áp dụng đối với thí sinh thi tốt nghiệp từ năm 2026;

(4) Về kết quả học tập (chỉ áp dụng đối với thí sinh đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả học tập): Học viện Tòa án chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026 và xét tuyển theo kết quả học tập từ cao xuống thấp đối với những thí sinh đáp ứng các điều kiện sau:

- Có tổng điểm trung bình cộng ba năm (lớp 10, lớp 11 và lớp 12) của 03 môn thuộc một trong những tổ hợp các môn dùng để xét tuyển (A00, A01, C00, D01) đạt từ 22.0 điểm trở lên, trong đó bắt buộc phải có môn Toán hoặc Ngữ văn đóng góp tối thiểu 1/3 trọng số tính điểm xét trong tổ hợp xét tuyển.

- Có điểm trung bình chung của năm học lớp 11 và lớp 12 đều đạt 8.0 trở lên và xếp loại hạnh kiểm của các năm học lớp 10, 11 và 12 đều đạt loại hạnh kiểm tốt.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển...)

Học viện Tòa án tổ chức tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, các phương thức xét tuyển gồm:

- Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026;
- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (chỉ xét tuyển đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2026);
- Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8).

3. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

Học viện Tòa án sẽ công bố quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh muộn nhất cùng thời gian công bố ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào theo hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

		Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét	Mã chương trình, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
TT	Mã xét tuyển						

		tuyển				
1	HTA	Chương trình đào tạo đại trà, Ngành: Luật, nhóm ngành III	7380101, nhóm ngành III	Ngành Luật, nhóm ngành III	360	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (Tổ hợp: A00, A01, C00, D01)
						Xét kết quả học tập bậc THPT (Tổ hợp: A00, A01, C00, D01)
						Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

a. Các tiêu chí phụ sử dụng trong xét tuyển

Tiêu chí phụ trong xét tuyển theo phương thức xét kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ) và phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026: Những thí sinh ở cuối danh sách có điểm bằng với điểm trúng tuyển nhưng nếu xét hết số thí sinh này thì sẽ vượt chỉ tiêu tuyển sinh, khi đó việc xét tuyển phải sử dụng đến tiêu chí phụ và lần lượt được ưu tiên xét theo thứ tự sau:

Ưu tiên 1: Thí sinh có tổng điểm theo tổ hợp đăng ký xét tuyển cao hơn, không tính đến điểm ưu tiên.

Ưu tiên 2: Thí sinh có điểm thi môn chính của từng tổ hợp xét tuyển cao hơn: môn Toán (A00, A01); môn Văn (C00, D01).

Ưu tiên 3: Thí sinh đăng ký có thứ tự nguyện vọng cao hơn.

Ưu tiên 4: Thí sinh có tổng điểm chưa làm tròn, sau khi quy đổi tương đương cao hơn.

b. Điểm cộng

Điểm cộng ưu tiên theo khu vực; Điểm cộng ưu tiên theo đối tượng

chính sách thực hiện theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS Academic/TOEFL iBT/TOEIC được các tổ chức quốc tế cấp có thời hạn trong 02 năm tính tới thời điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển của Học viện Tòa án có thể quy đổi thành điểm thưởng để xét tuyển, thông tin quy đổi như bảng dưới đây:

TOEIC		TOEFL iBT	IELTS Academic	Điểm cộng
Nghe & Đọc	Nói & Viết			
550-565	240	46-47	5.5	0.5
570-590	250	48-50		0.6
595-615		51-53		0.7
620-640	260	54-56	6.0	0.8
645-665		57-58		0.9
670-680	270	59-61		1.0
685-705	280	62-65		1.1
710-730		66-69	6.5	1.2
735-755	290	70-73		1.3
760-780	300	74-77		1.4
≥ 785	≥ 310	≥ 78	≥ 7.0	1.5

Lưu ý:

- Tổng điểm cộng ưu tiên, điểm khuyến khích (gọi chung là điểm cộng) đối với thí sinh có thành tích đặc biệt, thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ không vượt quá 10% mức điểm tối đa của thang điểm xét tuyển (tối đa 3 điểm với thang điểm 30).

- Điểm cộng nêu trên đang áp dụng cho phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông và Xét kết quả học tập bậc trung học phổ thông.

- Đối với chứng chỉ TOEIC: thí sinh cần nộp cùng lúc chứng chỉ TOEIC (Nghe và Đọc) và chứng chỉ TOEIC (Nói và Viết). Điểm cộng sẽ căn cứ vào cặp điểm thành phần có mức thấp hơn.

- Đối với chứng chỉ TOEFL iBT: không áp dụng chứng chỉ TOEFL iBT Home Edition.

c. Tiêu chí phân bổ ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)

Học viện Tòa án chỉ tuyển sinh duy nhất một ngành, là ngành Luật (không tuyển sinh theo nhóm ngành).

d. Các thông tin khác

- Mã trường: HTA

- Mã ngành: 7380101

- Nhóm ngành xét tuyển: 73801

- Mã phương thức xét tuyển:

+ 100: Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT;

+ 200: Xét kết quả học tập cấp THPT (Học bạ);

+ 301: Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8).

- Tổ hợp xét tuyển:

+ Tổ hợp A00: Toán, Vật lý, Hóa học;

+ Tổ hợp A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh;

+ Tổ hợp C00: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý;

+ Tổ hợp D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

- Học phí dự kiến với sinh viên chính quy: Học viện Tòa án thu học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Mức thu cụ thể:

+ Năm học 2025 - 2026: 15.200.000đ/01 sinh viên/01 năm học

+ Năm học 2026 - 2027: 17.900.000đ/01 sinh viên/01 năm học

6. Tổ chức tuyển sinh

Công tác tuyển sinh đại học vào Học viện Tòa án được thực hiện theo trình tự sau:

6.1. Công tác sơ tuyển

- Thực hiện theo thông báo sơ tuyển của Giám đốc Học viện Tòa án.

- *Nội dung sơ tuyển:*

+ Kiểm tra hồ sơ đăng ký sơ tuyển và bản thân thí sinh theo quy định về sơ tuyển của Học viện Tòa án.

+ Phiếu sơ tuyển được lập thành 2 bản (có chữ ký của Trưởng Ban sơ tuyển và đóng dấu của Tòa án nhân dân tỉnh đã sơ tuyển): 1 bản cấp cho thí sinh để nộp về Học viện theo Thông báo, 1 bản lưu tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh đã sơ tuyển.

- Các mẫu Đơn đăng ký sơ tuyển, Lý lịch tự khai, Phiếu sơ tuyển được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Học viện Tòa án: <http://hvta.toaan.gov.vn>.

- Căn cứ tình hình thực tế sau khi kết thúc việc sơ tuyển, Học viện Tòa án có thể xem xét quyết định tổ chức sơ tuyển bổ sung (nếu cần thiết).

6.2. Đăng ký xét tuyển

Cùng với việc sơ tuyển theo quy định của Học viện Tòa án, thí sinh muốn được xét tuyển vào Học viện Tòa án phải thực hiện việc đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Học viện Tòa án, cụ thể:

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án như sau:

a. Theo phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT

- Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.

b. Theo phương thức xét học bạ

- Thí sinh phải nộp hồ sơ xét tuyển học bạ về Học viện Tòa án theo thông báo của Học viện Tòa án và đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Học viện Tòa án sẽ căn cứ vào kết quả học tập trên học bạ của thí sinh để tiến hành xét tuyển (mỗi thí sinh sẽ được xét tuyển tối đa 04 tổ hợp).

- Thí sinh nộp lệ phí xét tuyển theo phương thức xét học bạ theo thông báo của Học viện Tòa án.

c. Đăng ký theo cả 02 phương thức: xét điểm thi tốt nghiệp THPT và xét học bạ

Đối với thí sinh đăng ký cả 02 phương thức xét tuyển (xét điểm thi tốt nghiệp THPT và xét học bạ) thì thực hiện đầy đủ theo phương thức xét điểm thi tốt nghiệp THPT và phương thức xét học bạ (mục a và b).

Lưu ý: Thí sinh phải đạt sơ tuyển, thỏa mãn ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào theo từng phương thức, có đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Học viện

Tòa án trên hệ thống tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nộp hồ sơ xét tuyển về Học viện Tòa án (đối với phương thức xét học bạ) và nộp đầy đủ lệ phí xét tuyển theo quy định mới đủ điều kiện xét tuyển.

d. Đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

Nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển về Học viện Tòa án theo quy định của Học viện Tòa án và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e. Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2026

Đối với những thí sinh tốt nghiệp THPT trước năm 2026: nộp hồ sơ đăng ký thi tốt nghiệp THPT và đăng ký xét tuyển vào Học viện Tòa án theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Học viện Tòa án.

6.3. Tổ chức xét tuyển

a. Điều kiện được xét tuyển

Thí sinh đạt sơ tuyển vào Học viện Tòa án, đã tốt nghiệp bậc THPT, có đăng ký xét tuyển và đáp ứng các điều kiện được xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về tuyển sinh của Học viện Tòa án năm 2026.

b. Thời gian xét tuyển

Thời gian xét tuyển vào đại học ngành luật hệ chính quy của Học viện Tòa án được thực hiện phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Chính sách ưu tiên

7.1. Xét tuyển thẳng

a. Chỉ tiêu xét tuyển thẳng

Dự kiến chỉ tiêu xét tuyển theo phương thức xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8): 20 chỉ tiêu.

b. Quy định về xét tuyển thẳng

- Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia như sau:

+ Đối tượng xét tuyển thẳng: xét tuyển thẳng thí sinh thuộc diện có thành tích đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia với các môn sau Văn, Toán, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý và có đăng ký xét tuyển thẳng vào Học viện Tòa án.

+ Điều kiện xét tuyển: Các điều kiện thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về tuyển sinh đại học năm 2026 của Học viện Tòa án. Thí sinh xét tuyển thẳng phải đạt sơ tuyển theo quy định.

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Học viện Tòa án;

- Xét tuyển đối với thí sinh thuộc các huyện nghèo và dân tộc ít người như sau:

+ Đối tượng:

Thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ;

Thí sinh có nơi thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo nơi thường trú) theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Nếu số thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng trong trường hợp này lớn hơn chỉ tiêu thì việc xét tuyển sẽ được ưu tiên theo kết quả học tập trung bình chung của 3 năm học Trung học phổ thông.

+ Điều kiện xét tuyển: Thí sinh có kết quả học tập các năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 phải đạt từ loại khá trở lên. Các điều kiện khác được thực hiện theo quy định

của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định về tuyển sinh đại học năm 2026 của Học viện Tòa án. Thí sinh xét tuyển thẳng phải đạt sơ tuyển theo quy định.

+ Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định của Học viện Tòa án.

7.2. Quy định về ưu tiên xét tuyển

Thí sinh tham gia các cuộc thi trong thời gian học ở cấp THPT được ưu tiên cộng điểm để xét tuyển vào Học viện Tòa án như sau:

Các thí sinh đoạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia nhưng không dùng quyền xét tuyển thẳng thì được xét ưu tiên cộng điểm vào phương thức xét điểm thi, xét học bạ như sau: Giải nhất: cộng 2.0 điểm, giải nhì: cộng 1.5 điểm, giải ba: cộng 1.0 điểm, giải khuyến khích: cộng 0.5 điểm.

7.3. Chính sách ưu tiên xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển được thực hiện theo quy định của Học viện Tòa án, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Người được ưu tiên trong trường hợp này cũng phải đạt sơ tuyển như những thí sinh không được ưu tiên.

7.4. Học viện Tòa án không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, điểm thi được bảo lưu theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT và xét công nhận tốt nghiệp THPT để tuyển sinh.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh

- Phương thức xét kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026: Lệ phí xét tuyển thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phương thức xét kết quả học tập (xét học bạ): 50.000đ/ 01 tổ hợp đăng ký xét tuyển: Thí sinh căn cứ theo số lượng tổ hợp mà mình đủ điều kiện xét tuyển học bạ vào Học viện Tòa án để nộp lệ phí tương ứng với số tổ hợp đủ điều kiện (thí

sinh nộp lệ phí theo số lượng tổ hợp mà thí sinh đủ điều kiện xét tuyển, tối đa 200.000 đồng cho 04 tổ hợp).

9. Cam kết của cơ sở đào tạo đối với thí sinh

Mọi khiếu nại, thắc mắc của thí sinh được giải quyết trên nguyên tắc bình đẳng, công bằng, minh bạch đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Tòa án nhân dân tối cao và quy định về tuyển sinh của Học viện Tòa án.

10. Các nội dung khác

Về việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh Thông tin tuyển sinh đại học: Trong trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn mới về tuyển sinh đại học, Học viện Tòa án sẽ cập nhật, bổ sung, điều chỉnh và được công bố trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển ít nhất 15 ngày theo quy định.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

Phương thức xét tuyển	Khối ngành/ Ngành/ Nhóm ngành/ tổ hợp xét tuyển	Khu vực	Giới tính	Năm tuyển sinh -2 (2024)			Năm tuyển sinh -1 (2025)			
				Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Vùng tuyển sinh	Giới tính	Điểm trúng tuyển (đã quy đổi tương đương)	
Khối ngành III										
Ngành Luật										
	Tổ hợp 1: Toán, Vật lý, Hóa học	Phía Bắc	Nam			23.42			Nam	21.93
			Nữ			24.49				
		Phía Nam	Nam			23.75				
			Nữ			24.30				
		Phía	Nam			22.70				

Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT	Tổ hợp 2: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	Bắc	Nữ	155	153	22.85	Phía Bắc		
		Phía Nam	Nam			21.05			
			Nữ			21.70			
			Nam			28.10			
	Tổ hợp 3: Văn, Lịch sử, Địa lý	Phía Bắc	Nữ			28.20			
		Phía Nam	Nam			27.67			
			Nữ			27.67			
			Nam			24.68			
	Tổ hợp 4: Toán, Văn, Tiếng Anh	Phía Bắc	Nữ			25.32			
		Phía Nam	Nam			21.95			
			Nữ			23.75			
			Nam						
						Nữ	23.00		

Xét tuyển dựa trên kết quả học tập bậc THPT (xét học bạ)	Tổ hợp 1: Toán, Vật lý, Hóa học	Phía Bắc	Nam	155	154	26.51	Phía Nam		
			Nữ			27.29			
		Phía Nam	Nam			24.80			
			Nữ			28.01			
	Tổ hợp 2: Toán, Vật lý, Tiếng Anh	Phía Bắc	Nam			25.76			
			Nữ			26.67			
		Phía Nam	Nam			23.88			
			Nữ			26.40			
	Tổ hợp 3: Văn, Lịch sử, Địa lý	Phía Bắc	Nam			26.04			
			Nữ			27.60			
		Phía Nam	Nam			25.20			
			Nữ			27.39			
	Tổ hợp 4: Toán, Văn, Tiếng Anh	Phía Bắc	Nam			25.14			
			Nữ			26.70			
		Phía Nam	Nam			23.55			
			Nữ			25.43			
Xét tuyển thẳng	Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ GD&ĐT				02				
						Nam	21.03		
						Nữ	22.26		

	Tổng			310	309			310	302
--	-------------	--	--	------------	------------	--	--	------------	------------

Lưu ý: Thí sinh ngoài việc thực hiện đầy đủ theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, còn phải thực hiện theo quy định của Học viện Tòa án về tuyển sinh. Nếu thí sinh không thực hiện đầy đủ được xem là không đủ điều kiện xét tuyển và Học viện Tòa án sẽ từ chối xét tuyển.

Trên đây là Thông tin tuyển sinh năm 2026 của Học viện Tòa án. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi, bổ sung gì Học viện Tòa án sẽ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Học viện Tòa án trước khi xét tuyển.

Cán bộ tuyển sinh
(Ghi rõ họ tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ email)



ThS. Trần Văn Thân
(SĐT: 0983182000; Email:
thancntt@gmail.com)

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2026
GIÁM ĐỐC



PGS.TS. Nguyễn Đức Hạnh